TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 304/2025/HS-ST
Ngày: 26/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Mạnh Tường

2. Bà Phan Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 195/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 09 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Xuân S, sinh năm: 1990; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi thường trú: Ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp B, xã P, tỉnh Đồng Nai); nơi ở hiện tại: phòng T7, địa chỉ I B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Nguyễn Thị L; vợ Đặng Thị L1, bị cáo có 01 con, sinh năm 2016; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 14/01/2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, đã chấp hành xong vào ngày 01/05/2023.

Nhân thân:

- Ngày 22/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 125/2020/HS-ST; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 04/4/2021; nộp án phí

hình sự sơ thẩm ngày 24/12/2020.

- Ngày 16/01/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, đã chấp hành xong vào ngày 09/01/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/10/2024 (có mặt).

2/ Lê Nhựt L2, sinh năm: 2000; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh An Giang; Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ); nơi ở hiện tại: phòng trọ C1 địa chỉ I B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê Văn Đ và bà Phan Thị Yến L3; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/10/2024 (có mặt).

3/ Lê Quốc K, sinh năm 1998; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh An Giang; Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ); nơi ở hiện tại: phòng trọ C1 địa chỉ I B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê Văn Đ và bà Phan Thị Yến L3; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/10/2024 (có mặt).

4/ Nguyễn Quốc K1, sinh năm 2004; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long; Nơi thường trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long); nơi ở hiện tại: số E đường B, phường B, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: tự do; con ông Nguyễn Quốc K2 và bà Trần Thị T1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 11/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Vĩnh Long) xử phạt từ 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 37/2021/HS-ST; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 24/02/2022; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm tháng 10/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/10/2024 (có mặt).

5/ Trương Tú T2, sinh năm 2004; Giới tính: Nữ; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: số G Tỉnh Lộ 43, Khu phố C, phường B, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: số G Tỉnh Lộ 43, Khu phố C, phường B, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông Trương Văn T3 và bà Đào Thị Bích L4; chồng: chưa có; bị cáo có 01 con, sinh năm 2023; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 26/6/2024, Công an phường B, thành phố T (nay là phường T) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/10/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Trên cơ sở kết quả điều tra, đã xác định được như sau:

Ngày 16/09/2024, Công an phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) tiếp nhận tin báo của anh Trần Thanh P về việc anh P bị mất trộm xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh biển số 77F1-150.35 tại trước địa chỉ 20/22/25 B, khu phố B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Sau khi tiếp nhận, Cơ quan Công an tiến hành điều tra làm rõ vụ việc, xác định 04 đối tượng thực hiện vụ việc trên là: Phạm Võ Bảo D, sinh ngày 17/02/2010; Trần Trung T4, sinh ngày 11/02/2009; Châu Kim T5, sinh ngày 29/10/2009 và Nguyễn Xuân T6 sinh ngày 01/11/2008.

Các đối tượng khai nhận do không có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Tuy nhiên do D, T4, T5 và T6 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Công an phường lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ việc trên, kiểm tra chất ma túy phát hiện Phạm Võ Bảo D, Trần Trung T4 dương tính với chất ma túy Methamphetamine. D và T4 khai nhận vào trưa ngày 14/09/2024, do muốn sử dụng ma túy đá nên D liên hệ với một người bạn tên Lê K (chưa rõ lai lịch), sau đó được K dẫn đến phòng trọ tại địa chỉ 5 B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) để sử dụng cùng với 02 người tên Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1.

Qua truy xét, Cơ quan Công an đã mời Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 về làm việc, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, T2 và K1 khai nhận: Khoảng 9 giờ đến 10 giờ sáng ngày 14/09/2024 tại phòng trọ tại địa chỉ 5 B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) T2 và K1 có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên T2 liên hệ với Nguyễn Xuân S mua 200.000 đồng ma túy đá và chuyển số tiền 200.000 đồng vào tài khoản tên Nguyễn Thanh H, số điện thoại 0964.065.133 cho S. Sau đó S đưa ma túy cho Lê Nhựt L2 cầm túi nylon zip bên trong chứa ma túy đá được cất trong túi bánh ngọt giao cho T2 ở gần phòng trọ T2 và K1. T2 nhận ma túy từ L2 đi vào lại phòng trọ đưa cho K1, cả hai lên sàn gác của phòng trọ, tại đây K1 lấy nỏ thủy tinh và đổ ma túy vào nỏ và gắn nỏ thủy tinh vào chai nước suối cùng ống hút, K1 dùng bật lửa hơ nóng ma túy chảy ra thành khói rồi hút bằng miệng trực tiếp vào cơ thể và đặt nỏ, bật lửa xuống bàn nhỏ trên sàn gác. Sau đó T2 lấy nỏ cùng

bật lửa hơ nóng ma túy đá và hút vào cơ thể và để lại xuống bàn gỗ. Cả hai tiếp tục chơi game trên điện thoại.

Đến khoảng trưa ngày 14/09/2024, T2 nhận được cuộc gọi qua facebook messenger của người tên Lê K (chưa rõ nhân thân lai lịch) gọi với nội dung "còn đồ không, lấy cho 200 cho mấy đứa chơi", T2 nghe xong thì nói "có" và nói với Lệ K3 "qua đây". Sau đó T2 nói với K1 với nội dung có Lê K gọi điện thoại nói cho hai đứa nhóc qua chơi, K1 nghe xong thì không nói gì. Khoảng 15-20 phút sau, Lê K dẫn D, T4 đến gõ cửa phòng trọ, T2 mở cửa phòng trọ ra thấy Lê K dẫn theo D, T4. Lê K nói với T2 cho hai đứa này vào chơi, T2 đồng ý và sau đó D đưa cho T2 tờ tiền 200.000đ, còn Lê K thì đi về. T2 đóng cửa phòng lại và K1 nói D, T4 lên trên gác. Ở trên gác, T2 đưa cho K1 200.000đ và K1 cất vào túi. Cả bốn người T2, K1, D, T4 cùng ngồi xuống, T2 lấy nỏ và bình nhựa, bật lửa để ra giữa sàn nhà, sau đó T4 cầm bình nhựa, bật lửa lên sử dụng ma túy đá. T4 sử dụng xong thì cầm chai nhựa, bật lửa hơ nóng ma túy cho D hút. D hút xong thì T4 cầm chai nhựa, bật lửa đưa cho K1 sử dụng. K1 sử dụng xong thì đưa cho T2 sử dụng. T2 sử dụng xong đặt chai nhựa và bật lửa lên bàn gỗ nhỏ. Sau đó T2 cầm chai nhựa, bật lửa đề lại vị trí giữa sàn gác, T4 tiếp tục cầm chai nhựa, bật lửa lên sử dụng lần hai, sử dụng xong T4 cầm chai nhựa, bật lửa hơ nóng ma túy cho D hút lần hai, D hút xong thì T4 cầm chai nhựa, bật lửa đưa cho K1. K1 sử dụng lần hai xong thì đưa cho T2, T2 sử dụng xong lần hai thì để lại vị trí giữa sàn nhà. Tiếp đến, T4 cầm chai nhựa, bật lửa đưa cho D hút lần 3, D tự sử dụng xong thì cầm chai nhựa, bật lửa và hơ nóng ma túy cho T4 hút lần ba. Tín hút xong lần ba thì D đưa lại chai nhựa, bật lửa cho T4 cầm và sau đó T4 để lại chai nhựa, bật lửa ở giữa sàn gác.

Lúc này thì hết ma túy nên T4, D đi về, còn T2, K1 tiếp tục chơi game trên điện thoại. Tiến hành làm rõ nguồn gốc ma túy của T2, K1, D, T4 sử dụng vào ngày 14/09/2024, kết quả truy xét xác định có 04 đối tượng bán ma túy là: Nguyễn Xuân S, Lê Quốc K, Lê Nhựt L2 và H1 (chưa rõ nhân thân lai lịch).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Xuân S, Lê Quốc K, Lê Nhựt L2 khai nhận: S quen biết với hai anh em K và L2 hơn 01 năm nay. Từ tháng 08/2024 cho đến nay, do muốn có tiền sử dụng ma túy đá nên S "xào chẽ" ma túy mua của một người tên Đ1 ở chợ đầu mối nông sản T, sau đó mang về nhà chia nhỏ ra các gói ma túy nhỏ hơn để bán cho người quen kiếm lời và sử dụng tiền này tiếp tục mua ma túy. Để giao ma túy, S kêu gọi thêm K, L2 và H1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) làm người giao ma túy cho S. S thuê phòng trợ B5 tại địa chỉ I B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) để ở và thuê thêm 01 phòng C1 (lầu trên) cho anh em K, L2 và H1 ở. Tiền phòng trọ do S trả với số tiền 1.200.000 đồng/tháng.

Hàng ngày, khi có người mua ma túy liên lạc với S, S sẽ gọi K, L2 giao ma túy cho người mua ngay tại dưới nhà trọ hoặc S gửi vị trí (do người mua gửi) qua mạng xã hội zalo cho K, L2 để đến địa điểm giao cho người mua.

Người mua ma túy có hai hình thức thanh toán tiền mua ma túy với S. Một là đưa tiền mặt cho L2, K sau đó L2, K đưa lại cho S, hai là người mua chuyển

khoản cho S vào tài khoản mang tên Nguyễn Thanh H mở tại ngân hàng M1 hoặc tài khoản ví điện tử momo với số tài khoản là số điện thoại 0964.065.133, hoặc người mua chuyển khoản vào tài khoản ví điện tử của L2, K, sau khi L2, K nhận được sẽ chuyển lại cho S qua tài khoản Nguyễn Thanh H mở tại ví điện tử momo. K sau khi giao ma túy thành công cho S thì được S cho từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày. L2 được S trả công theo từng lần giao, có lần được S cho 50.000 đồng, có lần thì được 100.000 đồng/ngày.

Về người mua ma túy đá của S, quá trình điều tra xác định có 04 người mua như sau:

- Trương Tú T2: Từ cuối tháng 08/2024 cho đến ngày 14/09/2024, Trương Tú T2 có 4 - 5 lần mua ma túy đá của Nguyễn Xuân S về sử dụng. Để mua ma túy, T2 liên lạc với S thông qua tài khoản mạng xã hội của S (tên "Kim Huyết L5" số điện thoại 0964065133), mỗi lần T2 mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng và thanh toán tiền cho S bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản của T2 đến tài khoản của S (mở tại ngân hàng V2 hoặc tài khoản mang tên Nguyễn Thanh H mở tại ngân hàng M1). Sau khi liên lạc, trao đổi mua ma túy với T2, S giao cho Lê Nhựt L2 và Lê Quốc K giao ma túy cho T2 tại gần phòng trọ thuộc hẻm E B, phường B, thành phố T (N giao cho T2 được 03 lần, K giao cho T2 02 lần). Kết quả điều tra làm rõ T2 mua của S hai ngày gần đây nhất, cụ thể:

+ Vào trưa ngày 05/09/2024, T2 liên lạc với S mua 200.000 đồng ma túy đá, sau đó S đưa ma túy đá cho K đi giao trực tiếp cho T2. Giao ma túy xong, T2 chuyển khoản số tiền 200.000 đồng vào tài khoản momo của K (số điện thoại 0708480500), sau khi nhận được tiền chuyển từ T2, K chuyển đến tài khoản momo tên Nguyễn Thanh H số điện thoại 0964065133 do S quản lý, sử dụng.

+ Vào khoảng 9 giờ sáng ngày 14/09/2024, T2 liên lạc với S mua 200.000 đồng ma túy đá, sau đó S đưa ma túy đá cho Nhựt L2 đi giao trực tiếp cho T2. Lần này, T2 chuyển khoản vào tài khoản mang tên Nguyễn Thanh H mở tại ngân hàng M1 do S quản lý.

Ngoài T2, còn xác định S bán ma túy cho 03 cá nhân khác, cụ thể:

- Lê Văn V, sinh năm 1990. Vàng quen biết với S từ tháng 08/2024 cho đền N và biết S có bán ma túy và V có 02 lần mua ma túy của S, trong đó kết quả điều tra xác định vào ngày 16/09/2024, V liên hệ với S nhưng không thấy S nghe máy nên liên lạc với Nhựt L2 qua mạng xã hội zalo và mua 300.000 đồng ma túy đá. Tuy nhiên thời điểm này L2 đang ngủ nên K trả lời và sẵn ma túy đá do S đưa trước đó nên K mang theo ma túy đá để trong khẩu trang màu trắng giao cho V tại phòng trọ của V địa chỉ số A đường số E, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên V chỉ đưa 150.000 đồng, nợ lại 150.000 đồng.

- Nguyễn Văn C, sinh năm 1997. Ngày 21/09/2024, do muốn sử dụng ma túy đá nên C liên hệ với K qua mạng xã hội zalo và mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau đó K xuống phòng của S nói S "đưa em gói 2", sau đó S lấy ma túy đá được cất trong tủ trang điểm nhỏ rồi đưa cho K. Tiếp đến, K mang ma túy đến giao cho C tại phòng trọ tại địa chỉ C khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh

Bình Dương để giao cho C.

Chương chuyển khoản cho K số tiền 150.000 đồng vào tài khoản momo của K, C còn nợ lại số tiền 50.000 đồng.

- Đặng Thành C1, sinh năm 1992. Ngày 21/09/2024, C1 nhắn tin cho K lấy gói ma túy đá 200.000 đồng. Sau đó K mang gói ma túy đá (được để trong hộp thuốc lá zet) đưa cho C1 tại trước cổng Công ty TNHH D1 (Việt Nam) tại địa chỉ 31 VSIP, đường số F, khu công nghiệp V - Singapore, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau đó C1 chuyển vào tài khoản momo của K số tiền 200.000 đồng. Sau khi C1 chuyển thì K chuyển số tiền trên cho S qua tài khoản momo Nguyễn Thành H2.

Khám xét khẩn cấp vụ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 20/09/2024 tại phòng trọ C1 và vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại phòng trọ B5 địa chỉ I B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), ghi nhận:

- Tại phòng trọ B5 của Nguyễn Xuân S. Cùng ở với S còn có Nguyễn Hoàng Diễm L6 (là bạn gái của S), phát hiện và thu giữ: 01 ca nhựa bên trong chứa chất lỏng màu đỏ cùng với nhiều túi nylon nhỏ; 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 cân điện tử.

- Tại phòng trọ C1 của Lê Nhựt L2, còn có Lê Quốc K, Phạm Thị Thanh L7, phát hiện và thu giữ: 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 chai thủy tinh.

Kết quả kiểm tra chất ma túy xác định cả 05 đối tượng đều dương tính với chất ma túy - Methamphetamine, gồm: Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hoàng Diễm L6, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Phạm Thị Thanh L7.

Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hoàng Diễm L6, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Phạm Thị Thanh L7 khai nhận có sử dụng ma túy đá tại phòng trọ, cụ thể:

- Tại phòng trọ B5, Nguyễn Xuân S khai vào ngày 20/09/2024, S đến khu vực chợ Đ2 mua 01 túi nylon ma túy đá với số tiền 200.000 đồng, sau đó S mang về phòng trọ, đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, đến tối ngày 21/09/2024 thì S lấy ra sử dụng và để lại vị trí trên bàn gỗ trong phòng trọ. Đến ngày 22/09/2024, bạn gái của S là Nguyễn Hoàng Diễm L6 đi làm về, thấy có nỏ để sẵn nên lấy sử dụng.

- Tại phòng trọ C1, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Phạm Thị Thanh L7 khai nhận tổ chức sử dụng ma túy, cụ thể: vào khoảng 18 giờ ngày 20/09/2024, Nhựt L2 và L7 (bạn gái của Nhựt L2) cùng với H1 (chưa rõ nhân thân) ngồi chơi thì S đi từ phòng trọ của S lên phòng C1 đưa cho Nhựt L2 một túi nylon ma túy đá và nói chơi đi. L2 cầm gói ma túy và lấy nỏ bằng thủy tinh để trong túi vải treo bên hông tủ vải và lấy bình thủy tinh đổ nước vào bình. Nhựt L2 lấy ma túy đá trong gói nylon đổ vào nỏ thủy tinh rồi cầm chai thủy tinh cùng bật lửa lên hơ nóng cho ma túy chảy ra thành khói và hút thẳng vào cơ thể. Nhựt L2 sử dụng xong thì đặt xuống sàn nhà, tiếp đến lần lượt H1, S, L8 cầm nỏ chai thủy tinh và bật lửa lên, hơ nóng ma túy rồi hút ma túy vào cơ thể. L7 sử dụng xong thì đặt lại

xuống sàn nhà. Lúc này K đi từ ngoài vào phòng trọ, ngồi ngay giữa H1 và S (bên tay trái của H1, bên tay phải của S, đối diện với L7), K ngồi xuống và lấy nỏ cùng chai thủy tinh chứa ma túy, dùng bật lửa lên hơ nóng ma túy và hút vào cơ thể. K sử dụng xong thì đặt xuống sàn nhà. Tiếp đến L7, K sử dụng hết số ma túy còn lại rồi giải tán.

- Kết luận giám định số 11383/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng K4 Công an Thành phố H đã kết luận bên trong ống thủy tinh thu giữ của Lê Nhựt L2 có chất ma túy Methamphetamine nhưng không xác định được khối lượng.

- Kết luận giám định số 11384/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H đã kết luận ca nhựa có chứa chất lỏng thu giữ của Nguyễn Xuân S không tìm thấy ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Nguyễn Quốc K1, Trương Tú T2, Lê Văn V, Nguyễn Hoàng Diễm L6, Phạm Thị Thanh L7, Nguyễn Thanh C2 dương tính với Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ống thủy tinh; 01 bình bằng thủy tinh (thu giữ của tại phòng trọ của Lê Nhựt L2);

- 01 nỏ thủy tinh được niêm phong có chữ ký của thiếu tá lê Thị H3 và Nguyễn Thị Phương M (mã vụ 3514/24);

- 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 cân điện tử (thu giữ của tại phòng trọ của Nguyễn Xuân S).

- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (thu giữ của Nguyễn Xuân S);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Văn C);

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A76 Sim 1: 0776554368; Sim 2: 0395225872 (thu giữ của Lê Nhựt L2);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy AO3 đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Quốc K);

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 đã qua sử dụng (thu giữ của Đặng Thành C1);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Văn V);

[2] Bản Cáo trạng số 141/CT-VKSKV2 ngày 27/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Xuân S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 251 và điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Lê Nhựt L2 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 251 và điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Lê Quốc K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Lê Nhựt L2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Lê Quốc K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Trương Tú T2, Nguyễn Quốc K1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

+ áp dụng điểm a, b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S từ 12 năm đến 13 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt là từ 21 năm đến 23 năm tù. Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Xuân S số tiền 20.000.000 đồng.

+ áp dụng điểm a, b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Nhựt L2 từ 10 năm đến 11 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt là từ 19 năm đến 21 năm tù. Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Lê Nhựt L2 số tiền 10.000.000 đồng.

+ áp dụng điểm a, b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quốc K từ 11 năm đến 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Lê Quốc K số tiền 10.000.000 đồng;

+ áp dụng điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Tú T2, Nguyễn Quốc K1 từ 12 năm đến 13 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì đối với hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình đã gây ra, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định:

Từ tháng 8/2024 đến ngày 16/9/2024, tại phòng trọ B5 và phòng trọ C1, địa chỉ: I B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, đối tượng H1 (chưa rõ lai lịch) đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Trong đó, S giữ vai trò chủ mưu, cung cấp ma túy và phân công người bán ma túy. Nhựt L2, K và đối tượng H1 (chưa rõ lai lịch) giữ vai trò thực hành, giúp sức cho hành vi bán trái phép chất ma túy của S và được hưởng lợi từ việc giao dịch ma túy cho S.

Lê Nhựt L2 nhiều lần giao ma túy cho S (khoảng 10 lần, được S trả khoảng 1.000.000 đồng) trong đó 03 lần giao ma túy cho Trương Tú T2, lần gần đây nhất Nhựt L2 giao ma túy cho Trương Tú T2 là ngày 14/9/2024 với giá 200.000 đồng.

Lê Quốc K nhiều lần giao ma túy cho S và cho nhiều người (được S trả khoảng 1.000.000 đồng), lần gần đây nhất là ngày 05/9/2024, K giao ma túy cho Trương Tú T2 với giá 200.000 đồng; ngày 16/9/2024, K giao ma túy cho Lê Văn V với giá là 300.000 đồng; ngày 21/9/2024, K giao ma túy cho 02 người là Đặng Thành C1, với giá là 200.000 đồng và Nguyễn Văn C với giá là 200.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Xuân S, Lê Quốc K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình

sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của Lê Nhựt L2 đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, cụ thể:

Ngày 20/9/2024, tại phòng trọ C1 địa chỉ I B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) Nguyễn Xuân S đã có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy, địa điểm; Lê Nhựt L2 cung cấp công cụ sử dụng ma túy (nỏ) rồi đốt ma túy cho Lê Quốc K, Phạm Thị Thanh L7, H1 (chưa rõ lai lịch) và Nguyễn Xuân S cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" của Trương Tú T2, Nguyễn Quốc K1: Trương Tú T2, Nguyễn Quốc K1 đã nhiều lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

+ Khoảng 9 giờ sáng ngày 14/9/2024, T2 và K1 tổ sử dụng ma túy với nhau, T2 là cung cấp ma túy, K1 là người cung cấp công cụ sử dụng, địa điểm để cùng nhau sử dụng.

+ Trưa ngày 14/9/2025, T2 và K1 tiếp tục có hành vi cung cấp ma túy, cung cấp địa điểm, công cụ sử dụng cho Phạm Võ Bảo D, sinh ngày 17/02/2010;

Hành vi của Nguyễn Quốc K1, Trương Tú T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Các bị cáo trong khoảng thời gian ngắn đã thực hiện nhiều hành vi phạm tội liên quan đến mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử và nhiều lần đi cai nghiện ma túy nhưng không rèn luyện, cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật, kỷ cương Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội, đặt biệt là tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội

đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có hành vi phạm tội với trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" nhưng đã dùng để định khung hình phạt nên trong vụ án các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với khối lượng ma túy thu giữ của Lê Nhựt L2 trong ống thủy tinh do không đủ định lượng nên hành vị của Nhựt L2 không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với đối tượng tên H1 là người được Nguyễn Xuân S phân công đi bán ma túy cho các đối tượng nghiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với Lê K (không rõ lai lịch) có vai trò giới thiệu, giúp sức, tìm nguồn ma túy, tìm địa điểm cho D, T4 sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với Phạm Võ Bảo D, sinh ngày 17/02/2010 có vai trò rủ rê, lôi kéo Trần Trung T4, sinh ngày 11/02/2009 tham gia sử dụng trái phép chất ma túy, trong quá trình sử dụng có hành vi giúp sức đưa ma túy vào cơ thể T4, T4 có vai trò giúp sức đưa ma túy vào cơ thể của D và truyền ma túy cho K1, tuy nhiên T4 và D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"|.

Đối với người tên Đ1 ở chợ Đ3 là người bán ma túy cho Nguyễn Xuân S, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau. Đối với Nguyễn Văn V1, Đặng Thành C1, Phạm Thị Thanh L7, Cơ quan Cảnh sát điều tra giao cho Công an phường B, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 ống thủy tinh; 01 bình bằng thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh được niêm phong có chữ ký của thiếu tá Lê Thị H3 và Nguyễn Thị Phương M; 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 cân điện tử; Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động hiệu S1 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A76; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy AO3 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 đã qua sử dụng; Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Bị cáo Lê Quốc K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Bị cáo Trương Tú T2, Nguyễn Quốc K1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm a, b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Xuân S phải chấp hành hình phạt chung là 20 (hai mươi) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân S phải nộp phạt 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng điểm a, b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Nhựt L2 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Nhựt L2 phải chấp hành hình phạt chung là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024.

Buộc bị cáo Lê Nhựt L2 phải nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng điểm a, b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Quốc K 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024.

Buộc bị cáo Lê Quốc K phải nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Áp dụng điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Trương Tú T2 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K1 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024.

6. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh; 01 bình bằng thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh được niêm phong có chữ ký của thiếu tá lê Thị H3 và Nguyễn Thị Phương M; 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 cân điện tử;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo; 01 điện thoại di động nhã hiệu Honor; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động hiệu S1 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A76; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy AO3 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu S2 đã qua sử dụng;

(Theo Phiếu nhập kho số NK25KV2/142 ngày 29/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

7. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Nhựt L2, Lê Quốc K, Trương Tú T2 và Nguyễn Quốc K1 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa, Công an TP. HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Quốc Lưu